

Số: 758 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 10 tháng 3 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung;  
phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục  
hành chính trong lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng  
quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018;

Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-BNN-TCTS ngày 18/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 35/TTr-SNN ngày 02/3/2022.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 05/3/2019, Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng NNTN, CCHC (VL<sub>105/22</sub>);
- Lưu: VT, VL270/3.



**Lê Văn Sĩ**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN CÓ THỰC HIỆN  
VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ  
BUU CHÍNH CÔNG ÍCH, TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4 VÀ TRUNG TÂM  
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**



(Kèm theo Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 10/3/2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính				Tiếp nhận, giải quyết TTHC Trực tuyến
		Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh		
		Có	Không	Có	Không	
	<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>	<b>07</b>		<b>07</b>		<i>Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021</i>
1.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	X		X		
2.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	X		X		
3.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	X		X		
4.	Xóa đăng ký tàu cá	X		X		
5.	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	X		X		
6.	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	X		X		
7.	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	X		X		

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH CÀ MAU**

(Kèm theo Quyết định số 758 /QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



**\* CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dangky.dichvucong.gov.vn/register> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:


- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

SIT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có) sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	1.003650.00 0.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	- Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/03 ngày làm việc, tỷ lệ 16.67%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - tỉnh Cà Mau.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "1.003650" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia



2	1.003634.00 0.00.00.H12	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	- Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/03 ngày làm việc, tỷ lệ 16.67%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - tỉnh Cà Mau.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "1.003634" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
3	1.003586.00 0.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	- Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/03 ngày làm việc, tỷ lệ 16.67%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - tỉnh Cà Mau.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "1.003586" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
4	1.003681.00 0.00.00.H12	Xóa đăng ký tàu cá	- Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/03 ngày làm việc, tỷ lệ 16.67%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - tỉnh Cà Mau.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "1.003681" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
5	1.003666.00 0.00.00.H12	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/02 ngày làm việc, tỷ lệ cắt giảm 25%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - tỉnh Cà Mau.	Không	- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018; - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "1.003666" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia



6	 <p>1.003563.00 0.00.00.H12</p>	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	<p>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%), kể từ khi hoàn thành kiểm tra.</p>	<p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - tỉnh Cà Mau.</p>	<p><i>Theo từng hạng mục Mục II Biểu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư số 94/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i></p>	<p>- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018; - Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022.</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “1.003563” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
7	<p>1.003590.00 0.00.00.H12</p>	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	<p>- Đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu: Trong thời hạn 15 ngày làm việc (cắt giảm 05/20 ngày làm việc, tỷ lệ 25%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi: Trong thời hạn 09 ngày làm việc (cắt giảm 01/10 ngày làm việc, tỷ lệ 10%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - tỉnh Cà Mau.</p>	<p><i>5% giá thiết kế, theo Thông tư số 94/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</i></p>	<p>- Luật Thủy sản năm 2017; - Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018; - Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021; - Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022.</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “1.003590” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>

**Tổng số Danh mục có 07 thủ tục hành chính cấp tỉnh./.**





# QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số 758 /QĐ-UBND ngày 10 /3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

## I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

### \* Các thủ tục hành chính

1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá
2. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá
3. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá
4. Xóa Đăng ký tàu cá

a) **Thời gian giải quyết:** Trong thời gian 2,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/03 ngày làm việc, tỷ lệ 16,67%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

#### b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (DVCCM) (trường hợp chưa có, cán bộ hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản trên Cổng DVCQG, DVCCM); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Chi cục Thủy sản*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy sản tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo Chi cục Thủy sản phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính nêu trên theo quy định: 02 ngày làm việc.

- Bước 3. Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

### 5. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)

a) **Thời gian giải quyết:** 1,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/02 ngày làm việc, tỷ lệ 25%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

#### b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (DVCCM) (trường hợp chưa có, cán bộ hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản trên Cổng DVCQG, DVCCM); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Chi cục Thủy sản*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.





- Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thủy sản tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo Chi cục Thủy sản phê duyệt cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu): 01 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

## **6. Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá**

### **a) Thời gian giải quyết:**

Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%), kể từ khi hoàn thành kiểm tra.

### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (DVCCM) (trường hợp chưa có, cán bộ hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản trên Cổng DVCQG, DVCCM); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Trung tâm Đăng kiểm tàu cá*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Trung tâm Đăng kiểm tàu cá tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo Trung tâm Đăng kiểm tàu cá phê duyệt cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3. Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

## **7. Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá**

### **a) Thời gian giải quyết:**

- Đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu: Trong thời hạn 15 ngày làm việc (cắt giảm 05/20 ngày làm việc, tỷ lệ 25%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi: Trong thời hạn 09 ngày làm việc (cắt giảm 01/10 ngày, tỷ lệ cắt giảm 10%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (DVCCM) (trường hợp chưa có, cán bộ hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản trên Cổng DVCQG, DVCCM); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Trung tâm Đăng kiểm tàu cá*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.





Bước 2: Chuyên viên Trung tâm Đảng kiểm tàu cá tiếp nhận (chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan), thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (kiểm tra file scan, nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý) trình Lãnh đạo Trung tâm Đảng kiểm tàu cá phê duyệt cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá: 14,5 ngày làm việc (đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu); 8,5 ngày làm việc (đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi).

- Bước 3. Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

**Lưu ý:** Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.